

Ý NGHĨA GIÁO DỤC QUA VIỆC SỬ DỤNG DI TÍCH LỊCH SỬ TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

○ TS. HOÀNG THANH HẢI*

Trong hệ thống các môn học ở phổ thông (PT), «Môn Lịch sử (LS) có ưu thế và sở trường trong việc giáo dục (GD) truyền thống dân tộc, lòng yêu nước... Các khóa trình LS, đặc biệt LS dân tộc, giúp HS hiểu rằng dân tộc ta đã trải qua nhiều cuộc đấu tranh anh hùng mới có thắng lợi ngày nay và trách nhiệm của thế hệ trẻ là gìn giữ và phát huy thành quả đạt được. Đó là biểu hiện cao nhất của lòng yêu nước chân chính» (1). Chức năng GD đạo đức, vốn là lợi thế của môn LS nhưng lại ít được chú ý khai thác. Thường trong các bài giảng, việc rút ra bài học LS, liên hệ thực tế được tiến hành vụng về, khô cứng, hiệu quả GD không cao. Vì vậy, muốn nâng cao chất lượng môn LS, cần từng bước cải tiến nội dung chương trình và phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng toàn diện bộ môn, phát huy lợi thế của mình. Việc GD truyền thống, đạo đức đòi hỏi bài giảng sinh động hơn, với nhiều hình thức hấp dẫn, kết hợp giữa nhà trường và xã hội. Trong đó, việc sử dụng các di tích lịch sử (DTLS) trong dạy học LS ở trường PT có ý nghĩa quan trọng:

1. DTLS là phương tiện có hiệu quả trong GD truyền thống yêu nước cho HS. Truyền thống yêu nước của dân tộc ta đã trở thành di sản văn hóa, tinh thần dân tộc quý báu, truyền từ đời này sang đời khác, biến thành sức mạnh vật chất để vượt qua gian nan, thử thách. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: «Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của dân tộc ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước, và bè lũ cướp nước» (2). Để lòng yêu nước được gìn giữ, phát huy, công tác tuyên truyền, GD phải có tác dụng thiết thực. Bởi: «Tinh thần yêu nước như các thứ quý, có khi trung bày trong tử kính, trong bình pha lê, rõ ràng nhìn thấy. Nhưng cũng có khi cất trong ruộng, trong hòm. Bốn phận của chúng ta là làm cho những của quý ấy được đưa ra trưng bày. Nghĩa là,

phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của nhân dân thực hiện vào công việc yêu nước» (2).

DTLS là nơi "trưng bày" cụ thể, sinh động về LS quá khứ, truyền thống dân tộc; phản ánh những sự kiện LS trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước, minh chứng cho truyền thống yêu nước của dân tộc ta từ ngàn xưa. Khu di tích đền Hùng (Phú Thọ), kinh đô của đất nước thời Hùng Vương là khu di tích vô cùng quý giá, mang ý nghĩa xác nhận nhân dân ta có truyền thống dựng nước lâu đời và sớm quy tụ cộng đồng người trên một đất nước, cùng hướng về đất Tổ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: «Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước» (2). Dưa HS về với đền Hùng, với lễ giỗ Tổ ngày 10 tháng Ba (Âm lịch) là đưa các em về với cội nguồn dân tộc. Ở đó, mỗi hiện vật đều minh chứng cho những sự tích huyền thoại LS, phản ánh phần nào nội dung các sự kiện về LS dân tộc, tổ tiên, đất nước. Điều đó khơi dậy trong HS tình cảm «gọi bầy, nhớ tổ», đoàn kết yêu thương cộng đồng, bồi dưỡng HS ý thức gìn giữ, phát huy truyền thống dân tộc, góp phần xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp. Khi tham quan các DTLS, HS hiểu sâu sắc hơn những bài học cụ thể đã học và có biểu tượng đầy xúc cảm về những người có công dựng nước, như: Thánh Gióng, người anh hùng chống giặc xâm lược... về số phận của kẻ phản bội Tổ quốc qua hình ảnh con voi bị chém đầu khi quay lưng về với đất Tổ...

Hệ thống DTLS phản ánh các chiến thắng lẫy lừng trong LS chống ngoại xâm của dân tộc, như: bãi cọc sông Bạch Đằng, ải Chi Lăng, gò Đống Đa, chiến trường Điện Biên Phủ, địa đạo Củ Chi... khơi dậy trong HS niềm tự hào về truyền thống anh hùng, bất khuất của dân tộc, mà đỉnh cao là chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. HS sẽ thấy ở mỗi thời đại, truyền thống yêu nước của

* Trường Đại học Hồng Đức

dân tộc được hun đúc qua nhiều thế hệ, kết tinh thành sức mạnh, đánh bại mọi kẻ thù xâm lược.

Trong LS nghìn năm Bắc thuộc và chống Bắc thuộc, lòng yêu nước của nhân dân ta được thể hiện ở những cuộc đấu tranh chống đô hộ, đồng hóa của kẻ thù để bảo tồn nền văn hóa dân tộc, giành lại độc lập tự chủ cho đất nước. DTLS về các cuộc khởi nghĩa và đền thờ các anh hùng dân tộc Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng, Dương Đình Nghệ, Ngô Quyền... là những minh chứng hùng hồn về tinh thần yêu nước, bất khuất của ông cha. Ngoài ra, còn giúp HS hiểu rằng, dù trải qua những thử thách gian nan, nhưng ông cha ta đã xây dựng được một nền văn hóa dân tộc, phát triển kinh tế đất nước, chống lại mọi cuộc chiến tranh xâm lược. Những thành tựu rực rỡ của nền văn minh Đại Việt được thể hiện trong DTLS: chùa Một Cột, Bút Tháp, tháp Phổ Minh... phố cổ Hội An, Phố Hiến, Thăng Long, Kinh thành Huế... khơi dậy trong HS về truyền thống cần cù, sáng tạo, xây dựng đất nước của ông cha ta.

Từ khi Nguyễn Ái Quốc xác định con đường cứu nước đúng đắn, tinh thần yêu nước của dân tộc ta mang nội dung mới - yêu nước gắn với yêu chủ nghĩa xã hội, giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước ngày càng văn minh, giàu mạnh. Những di tích về cuộc đời, sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, như: khu di tích Kim Liên (Nghệ An), Pác Bó (Cao Bằng), nơi ở và làm việc của Người ở Hà Nội... GD cho HS về tấm gương yêu nước của Bác Hồ. Chủ tịch Hồ Chí Minh là người Việt Nam yêu nước nồng nàn, quyết chí ra đi tìm đường cứu nước, lãnh đạo cách mạng thành công, mang lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Từ đó, HS hiểu rằng, truyền thống yêu nước của dân tộc ta được hội tụ đầy đủ nhất, cao nhất ở Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. DTLS GD cho HS lòng kính yêu, khâm phục và biết ơn các anh hùng dân tộc, các chiến sĩ yêu nước, cách mạng... đã có công trong công cuộc dựng nước và giữ nước. Các DTLS, nhất là các đình làng, lăng, miếu, đền thờ... thường là nơi thờ cúng, tưởng niệm các nhân vật LS, anh hùng dân tộc. HS tới đây để tưởng nhớ những người có công với dân, với nước, qua đó khơi dậy trong các em niềm tự hào, lòng biết ơn chính đáng.

Phát huy truyền thống «*uống nước nhớ nguồn*», ngay từ thời xa xưa, các anh hùng dân tộc, đặc biệt các anh hùng trong các cuộc kháng chiến chống xâm lược được nhân dân lập đền thờ cúng khắp mọi nơi. Thờ Hai Bà Trưng có các đền: Hát

Môn (Hà Tây trước đây), Hạ Lôi (Vĩnh Phú), Đồng Nhân (Hà Nội)... Tưởng niệm Trần Hưng Đạo, người được nhân dân tôn vinh là Đức thánh Trần, tại các đền Kiếp Bạc (Hải Dương), Báo Lộc (Nam Định), Yên Cư (Ninh Bình), đền Trần Hưng Đạo (TP. Hồ Chí Minh). Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc, cuộc đời và quá trình hoạt động cách mạng của Người còn in đậm dấu tích ở nhiều nơi từ Bắc vào Nam, như: làng Sen (Nghệ An), Tân Trào (Tuyên Quang), TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Trà Vinh... Những di tích này nhắc nhở HS, để có ngày hôm nay no ấm, hạnh phúc là nhờ sự hi sinh, công lao to lớn của các anh hùng dân tộc, những người trong từng thời điểm nhất định đã thúc đẩy LS phát triển, biết kết hợp, phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, phù hợp với quy luật khách quan của LS. Tất nhiên, khi đánh giá một nhân vật LS phải đặt họ trong bối cảnh LS nhất định, «*không căn cứ vào chỗ họ cống hiến được gì so với nhu cầu của thời đại chúng ta mà căn cứ vào chỗ họ cống hiến được gì so với các bậc tiền bối của họ*» (3).

Đình làng thường làm nơi thờ các thành hoàng, các vị tiên hiền, những nhân vật có công lớn đối với dân làng, đất nước trong chống ngoại xâm, xây dựng kinh tế, các vị tổ sư, tổ nghề, các danh nhân văn hóa... Ngày xuân, ngày lễ, HS đến thắp một nén nhang, thăm viếng bày tỏ lòng tưởng nhớ, ghi ơn đối với những người có công với quê hương, đất nước. Đó là một truyền thống đạo lý tốt đẹp của dân tộc ta từ ngàn xưa. Tương truyền, Lý Nam Đế, trên đường kéo quân vào phía Nam đánh giặc Lâm Ấp, dừng chân nghỉ tại làng Bình Lâm (Hà Lâm, Hà Trung, Thanh Hóa) đã ghé thăm đền Bà Triệu, cầu xin bà giúp đánh giặc. Khi chiến thắng trở về, nhà vua đã phong bà là thần, cấp tiền cho dân làng Bồ Điền sửa sang, tôn tạo ngôi đền cũ khang trang hơn. Việc làm này chứng tỏ, ông cha ta từ bao đời nay không chỉ trân trọng, xây dựng, bảo vệ các DTLS mà còn sớm biết khai thác, sử dụng để GD thế hệ mai sau tưởng nhớ, ghi ơn những người có công với dân, với nước.

3. DTLS ở địa phương có tác dụng GD truyền thống quê hương đối với HS. Đó là những di tích phản ánh các sự kiện có ý nghĩa đối với địa phương, hoặc sự kiện LS lớn của dân tộc, nhưng xảy ra tại địa phương. Vì vậy, các DTLS này sẽ làm cho HS thêm yêu quý, tự hào về truyền thống anh hùng trong cuộc đấu tranh yêu nước và lao động sáng tạo của nhân dân quê hương mình. Đến thăm làng cổ Đông Sơn, HS Thanh Hóa sẽ tự hào vì quê hương mình là một trong những chiếc

nôi, là trung tâm của nền văn minh rực rỡ đầu tiên trong LS dân tộc. Thăm lăng và đền Bà Triệu, đền thờ Dương Đình Nghệ, Lê Hoàn, Lê Thái Tổ... HS tự hào rằng, Thanh Hóa luôn là mảnh đất kiên cường, bất khuất, là «*phên dậu của đất nước*», sản sinh ra nhiều anh hùng dân tộc.

4. Các DTLS góp phần GD cho HS tính chân, thiện, mỹ. Trong hệ thống DTLS ở nước ta, các công trình kiến trúc nghệ thuật, tín ngưỡng, tôn giáo (đình, đền, chùa, nhà thờ...) chiếm tỉ lệ khá lớn, đóng vai trò quan trọng trong đời sống tâm linh của cộng đồng, với những ngày lễ, như: lễ Phật, lễ Thánh, lễ tổ tiên, lễ thành hoàng, lễ quốc tổ, lễ thánh mẫu... HS tới tham dự các lễ hội trên, không phải vì yếu tố tâm linh, cầu thánh thần phù hộ, ban phúc lộc mà chủ yếu để tu dưỡng những đạo lý tốt đẹp của cuộc sống, như biết đứng về phía cái thiện, đấu tranh loại bỏ điều ác. Đến với các DTLS này, HS được giao lưu, cộng cảm, bồi dưỡng tinh thần, ý thức cộng đồng, bè bạn, đoàn kết, yêu thương, chia ngọt sẻ bùi, đồng cam cộng khổ... Di tích đền Hùng GD tình cảm cộng đồng dân tộc, mọi con dân nước Việt đều là "đồng bào". Các di tích về Tiên Dung - Chử Đồng Tử, My Châu - Trọng Thủy, Sơn Tinh - Thủy Tinh, Lang Liêu... GD về tình bạn, tình yêu trong sáng, thủy chung, tình cha, con, anh em. Về với các di tích và lễ hội xứ Kinh Bắc, HS được học về cách giao tiếp, ứng xử văn hóa (cách mời chào, tiếp khách, trao duyên...). Các DTLS với những lễ hội truyền thống góp phần không nhỏ vào việc GD cho HS những thuần phong, mỹ tục của con người Việt Nam được hình thành, đúc kết từ ngàn xưa, làm nên sắc thái riêng biệt của từng vùng, bản sắc dân tộc.

Bồi dưỡng tình cảm thẩm mỹ cho HS là một nhiệm vụ hết sức quan trọng «*Dân tộc nào cũng phải chú ý bảo vệ, khai thác, đồng thời kết hợp có sáng tạo những giá trị thẩm mỹ, văn hóa truyền thống và hiện đại*» (2). Các di tích kiến trúc nghệ thuật mang đậm sắc thái nghệ thuật đơn giản, thẩm mỹ truyền thống, với các hình tượng long, li, quy, phượng, mây trời, sóng nước, và các loại hoa văn, họa tiết khác, biểu hiện trình độ văn minh của dân tộc, có sức hút mạnh mẽ đối với HS; phản ánh những sự kiện về đời sống tinh thần, trình độ văn hóa của nhân dân ở các thời đại. Vì vậy, những di tích này không những bồi dưỡng cho HS về thẩm mỹ, mà còn cung cấp kiến thức về kĩ thuật kiến trúc, tính chất tôn giáo của xã hội có liên quan đến di tích; cho thấy ý tưởng thẩm mỹ, đời sống nội tâm của con người, tài nghệ của ông cha... được thể hiện khá rõ.

Đến học tập, tham quan các DTLS, nhất là các di tích kiến trúc nghệ thuật, HS còn được thưởng ngoạn cái đẹp của di tích, kết hợp hài hòa với thiên nhiên. Đền Hùng trên núi Nghĩa Lĩnh với khung cảnh xung quanh uy nghi, thơ mộng. Chùa Thầy, Yên Tử, Côn Sơn, Hương Tích... đều là những thắng cảnh nổi tiếng của đất nước, giúp HS có ý thức gìn giữ cảnh quan, môi trường.

5. GD HS ý thức tôn trọng, bảo vệ các di sản LS, văn hóa của dân tộc. Tình trạng xuống cấp nghiêm trọng của các DTLS ở nước ta đòi hỏi các ngành, các cấp, mọi người tăng cường ý thức gìn giữ, bảo vệ, tôn tạo những di sản quý giá của nhân loại. HS THPT là một lực lượng đông đảo, được trang bị những kiến thức LS, văn hóa nhất định. Vận dụng những kiến thức đó để tìm hiểu, nghiên cứu nội dung LS, văn hóa hàm chứa trong mỗi di tích sẽ tạo ra một môi trường tốt nhất để bảo vệ di tích. HS sẽ được GD ý thức bảo vệ di tích từ những việc nhỏ, như giữ vệ sinh, bảo vệ cây xanh... đến trồng cây xanh, sưu tầm di vật, tài liệu, lập hồ sơ di tích... Qua đó, góp phần bảo vệ, tôn tạo cảnh quan di tích ngày càng sạch đẹp, tránh việc tiềm ẩn những hậu quả xấu, tệ nạn, dị đoan, các tệ nạn xã hội và tuyên truyền tới mọi người cùng thực hiện, xây dựng nếp sống hiện đại, văn minh ngay tại DTLS.

* * *

Ý nghĩa của việc sử dụng DTLS trong dạy học LS ở trường PT gồm nhiều mặt. DTLS vừa là nguồn sử liệu vật chất sinh động, phong phú, lại là phương tiện dạy học có hiệu quả. Đây chính là một trong những giải pháp hữu hiệu góp phần nâng cao chất lượng dạy và học LS hiện nay. □

(1) Hoàng Thanh Hải. "Di tích lịch sử với việc giảng dạy Lịch sử ở trường phổ thông". Tạp chí *Xưa và nay*. Số 4/1996.

(2) Hồ Chí Minh. *Toàn tập*, tập 1. NXB Chính trị quốc gia, H. 1996.

(3) Phan Ngọc Liên (chủ biên) - Trịnh Đình Tùng - Nguyễn Thị Côi. *Phương pháp dạy học Lịch sử*, tập 1. NXB Đại học sư phạm, H. 2005.

SUMMARY

The use of historical relics in high school program not only provides and illustrates the knowledge for students, it also helps them develop a historical mindset and practical skills. Besides, it creates multi-faced meanings for education. It educates the national traditions and the gratitude for those who have contributed to the country; it educates the truth, the goodness and the beauty as well as the sense of respect and protection of national cultural heritage.